

## Bài 5 – Làm việc với CSDL

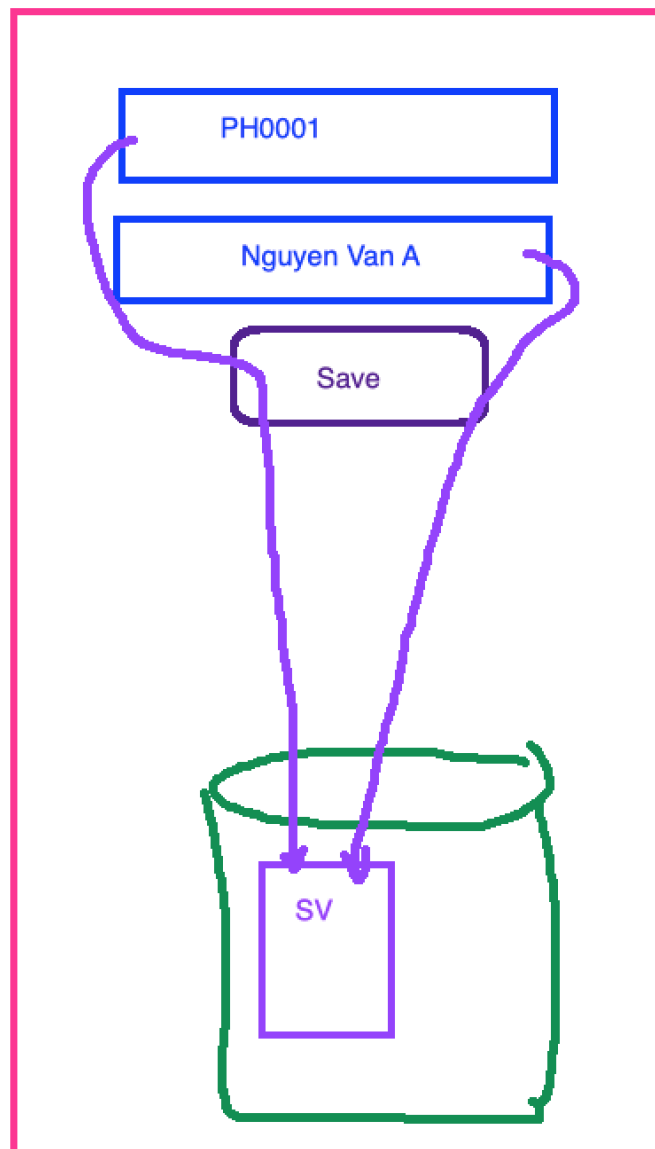
### 1. Giới thiệu:

Có 2 loại CSDL

CSDL server: SQLServer, MySQL, **Firestore**, **MongoDB**

CSDL Client: **SQLite** (android)

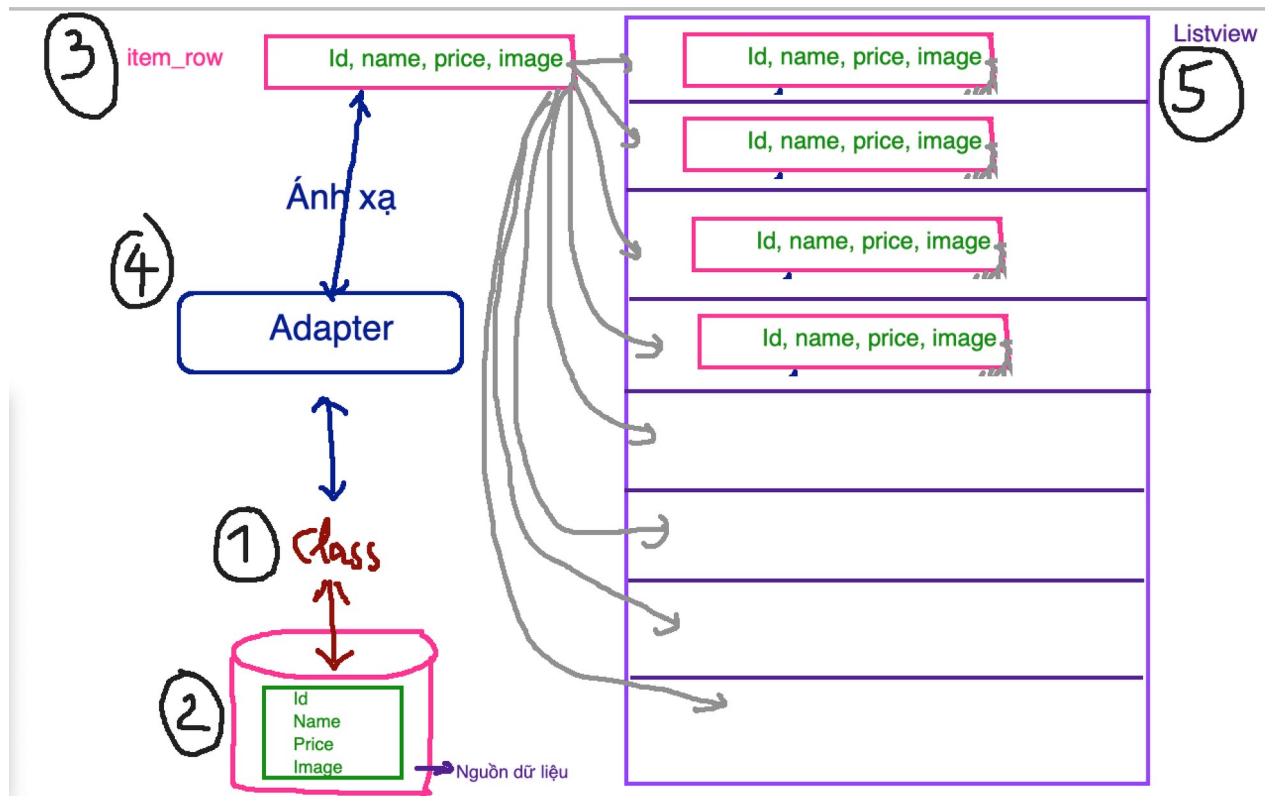
→ Các môn sử dụng SQLite: MOB1032, MOB201, MOB202, Dự án.



Tất cả các kiến thức đã học ở môn CSDL đều áp dụng được cho CSDL SQLite.

## 2. Bài toán:

Đọc dữ liệu từ CSDL



Thiết kế lớp tạo CSDL và bảng dữ liệu:

```

public class SQLiteHelper extends SQLiteOpenHelper {
    public static final String DBNAME = "QLBH";
    public static final int VERSION = 1;
    public static final String CREATE_TABLE_PRODUCT="CREATE TABLE PRODUCT (" +
        "id text PRIMARY KEY," +
        "name text," +
        "price real," +
        "image real);";
    //Định nghĩa hàm tạo csdl
    public SQLiteHelper(Context context) {
        super(context, DBNAME, factory: null, VERSION);
    }
    //Khởi tạo bảng dữ liệu
    @Override
    public void onCreate(SQLiteDatabase sqLiteDatabase) {
        sqLiteDatabase.execSQL(CREATE_TABLE_PRODUCT); //thực thi tạo bảng dữ liệu
    }
    //Nâng cấp bảng dữ liệu
    @Override
    public void onUpgrade(SQLiteDatabase sqLiteDatabase, int i, int i1) {
        sqLiteDatabase.execSQL("DROP TABLE IF EXISTS PRODUCT;"); //xóa bảng cũ, tạo bảng mới
    }
}

```

## Gọi hàm Tạo CSDL

```

//Gọi hàm tạo CSDL để tạo csdl
SQLiteHelper sqLiteHelper = new SQLiteHelper(context: this);
SQLiteDatabase db = sqLiteHelper.getWritableDatabase();

```